

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀ TRUNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2021/HS-ST
Ngày 29-03-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ TRUNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đào Văn Nam

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Ngọc Châu và ông Dương Đông Phong.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Thêm - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; sinh năm: 1990; tại: huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hải (đã chết) và bà Hoàng Thị L; tiền sự: không;

Tiền án: có một tiền án, tại bản án số 53/2018/HS-ST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 25/7/2019.

Nhân thân:

- Ngày 09/04/2013 bị Công an xã Hà Vân, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 10/05/2013 bị Công an xã Hà Bắc, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản;

- Ngày 19/12/2013 bị TAND huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 06/6/2016.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/08/2020 đến ngày 05/09/2020 chuyển tạm giam đến nay. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T; nơi cư trú: đội 3, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

2. Anh Mai Xuân D, sinh năm 1994; nơi cư trú: thôn T, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

3. Anh Mai Văn Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

4. Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1988; nơi cư trú: khu 4, phường L, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1976; nơi cư trú: thôn V, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

6. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1968; nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 8 năm 2020, tại đầu đường tỉnh lộ 508 thuộc tiểu khu 5, thị trấn Hà Trung, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hà Trung, phát hiện Nguyễn Quang H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 36B6-545.33 chở theo Mai Văn Đ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu H, Đ dừng xe để kiểm tra thì phát hiện, thu giữ ở túi quần bên trái phía trước Đ đang mặc một gói nilon màu đen. Kiểm tra bên trong là lớp giấy màu trắng, trong cùng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn nghi là ma túy. Kiểm tra xe mô tô, H và Đ không phát hiện, thu giữ gì thêm. Ngay tại chỗ, Đ và H khai nhận: khoảng 12 giờ 45 phút, Đ gặp H ở đầu đường tỉnh lộ 508, Đ nhờ H chở vào Lèn có tí việc, H đồng ý và bảo Đ cầm lái, Đ lên xe chở H đến Công ty thuốc lá Thanh Hóa thuộc thị trấn Hà Trung, rồi rẽ vào đường bên cạnh Công ty thuốc lá, đi thẳng qua một ngã ba khoảng 50 mét thì dừng lại, Đ bảo H đứng chờ, còn Đ đi bộ lại chỗ Nguyễn Văn S, khi gặp S, Đ bảo bán cho “400.000 trắng” (ý Đ muốn hỏi mua 400.000 đồng ma túy). S trả lời “chờ tí”. S lấy từ trong áo chống nắng đang mặc một gói ma túy bên ngoài được bọc bằng nilon màu đen đưa cho Đ, Đ đưa cho S một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), S đưa lại cho Đ một tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) tiền thừa, Đ cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên trái Đ đang mặc rồi đi bộ lại chỗ H đứng chờ, H chở Đ về theo đường cũ, khi đến đầu đường tỉnh lộ 508 thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ gói ma túy và chiếc xe mô tô, đồng thời niêm phong vật chứng và đưa Đ, H về trụ sở Công an huyện Hà Trung để tiếp tục làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 2342/PC 09 ngày 01/9/2020 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phong

bì mặt trước ghi “Vụ Mai Văn Đ” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,015 (không phẩy không một năm gam) loại: Heroine.

Cùng ngày 27 tháng 8 năm 2020, Công an huyện Hà Trung nhận được đơn trình báo của anh Nguyễn Văn T, trú tại xã Lĩnh Toại, huyện Hà Trung, tố cáo hành vi bán ma túy của Nguyễn Văn S tại khu vực có mái tôn vòm bắc qua đường thuộc khu dân cư thôn Thượng Quý, thị trấn Hà Trung. Anh T đã quay lại hai đoạn video quay cảnh S bán ma túy. Đoạn video thứ nhất, S đang bán ma túy cho Nguyễn Đức T vào trưa ngày 27/8/2020. Đoạn video thứ hai, S đang bán ma túy cho Mai Văn Đ vào đầu giờ chiều ngày 27/8/2020. Sau khi trình báo với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung, anh Nguyễn Văn T đã giao nộp hai đoạn video này cho Công an huyện Hà Trung, Công an đã tiến hành ghi lời khai của anh T và thu giữ niêm phong 02 đoạn video do T cung cấp. Ngày 28/8/2020, Công an huyện Hà Trung đã tiến hành làm việc với Nguyễn Đức T, Thanh khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 27/08/2020, Thanh đã mua của Nguyễn Văn S một gói ma túy với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Do số ma túy này Thanh đã sử dụng hết trong ngày 27/8/2020, nên không tiến hành thu giữ được.

Tại bản kết luận giám định số 9198/PC09 ngày 22/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong hai file video gửi giám định.

Căn cứ lời khai của Mai Văn Đ, Nguyễn Quang H, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn T cùng hai đoạn video quay cảnh Nguyễn Văn S bán ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn S.

Tại thời điểm giữ người, Công an thu giữ trên người S: số tiền 15.829.000đ (mười lăm triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) trong túi xách màu đỏ S đang đeo trên người; một bộ đàm nhãn hiệu Kirisun màu đen đã qua sử dụng ở túi quần phía sau Nguyễn Văn S đang mặc; một áo chống nắng dài đến cổ chân, màu đen, có họa tiết trắng, đỏ mà Nguyễn Văn S đang mặc; một khẩu trang màu xanh Nguyễn Văn S đang đeo; một túi vải màu đỏ Nguyễn Văn S đang đeo trước ngực.

Quá trình điều tra vụ án còn xác định, vào ngày 04/8/2020 Nguyễn Văn S đã bán một gói Heroine, trọng lượng 0,091g (không phẩy không chín một gam) cho Mai Xuân D, trú tại xã Yên Dương, huyện Hà Trung lấy 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S không khai nhận hành vi phạm tội và khai vào hôm S bị Công an bắt, S đang đứng trên đường để đợi một người bạn có tên là N, S không bán ma túy cho người nào, số tiền Công an thu trên người S là của S làm đá ốp lát ngoài Hà Nội và đi gặt lúa thuê tại thôn T, thị trấn H, bộ đàm là S nhặt được trên đường.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung đã tiến hành cho S xem hai đoạn video trong đĩa DVD do anh T cung cấp thì S nhận ra người mặc áo chống nắng màu đen có hoa văn hình cái nơ màu trắng, đỏ, trùm kín người, đeo khẩu trang y tế màu xanh, túi vải đỏ trước ngực trong hai đoạn video đó chính là S.

Cáo trạng số 15/CT-VKS-HT ngày 03/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm (06) sáu tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, một áo chống nắng, một khẩu trang y tế màu xanh và một chiếc túi vải màu đỏ. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do bị cáo phạm tội mà có và một bộ đàm nhãn hiệu Kirisun đã qua sử dụng. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra, truy tố, ngoài việc không nhận tội, bị cáo không có KH nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng. Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng với trình tự, thủ tục, thẩm quyền và hợp pháp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Mặc dù quá trình điều tra bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội. Nhưng tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ được và bản kết luận giám định đủ cơ sở khẳng định: ngày 27 tháng 8 năm 2020 tại khu vực thôn T, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Nguyễn Văn S đã có hành vi bán trái phép một gói ma túy, có trọng lượng 0,015 (không phẩy không một năm gam) loại Heroine cho Mai Văn Đ lấy số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Cùng ngày 27/8/2020, Nguyễn Văn S đã bán trái phép 01 gói ma túy cho anh Nguyễn Đức T lấy số tiền 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng). Trước đó, vào ngày 04/8/2020, Nguyễn Văn S còn bán trái phép một gói Heroine, trọng lượng 0,091g cho Mai Xuân D lấy số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Đây là loại chất gây nghiện có tác hại rất lớn và ảnh hưởng xấu tới sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính gây ra các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Bị cáo đã thực hiện hành vi bán ma túy cho nhiều người, mặt khác, bị cáo là đối tượng đã có một tiền án, ngày 24/10/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Trong thời gian chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Do khối lượng ma túy mà Mai Văn Đ, Mai Xuân D tàng trữ dưới 0,1 gam, mặt khác Đ và Dương chưa có tiền án, tiền sự về tội ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ và Dương là phù hợp.

Đối với Nguyễn Đức T, do số ma túy T mua của S đã sử dụng hết trong ngày, nên không có căn cứ để xử lý đối với T.

[5]. Về xử lý vật chứng: số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) túi vải có dây túi màu trắng, mặt túi có hình trang trí; 01 (một) áo chống nắng màu đen có họa tiết hoa văn hình cái nơ màu đỏ, trắng; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với một bộ đàm nhãn hiệu Kirisun màu đen, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì gấp bằng giấy trắng được dán kín, bốn góc được bấm ghim, bên ngoài đề “Vũ Nguyễn Văn S”. Đây là phương tiện liên lạc để phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 15.829.000đ (mười lăm triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) mà cơ quan điều tra thu giữ được. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã chứng minh được bị cáo ba lần bán ma túy, thu hồi bất chính 1.000.000đ (một triệu đồng), nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền này. Số tiền còn lại là

14.829.000đ (mười bốn triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) không phải tiền thu lời bất chính, nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 27/08/2020.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy:

- Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, được đựng trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín, niêm phong, mặt trước đề vụ “Mai Văn Đ”.

- 01 (một) túi vải có dây túi màu trắng, mặt túi có hình trang trí; 01 (một) áo chống nắng màu đen có họa tiết hoa văn hình cái nơ màu đỏ, trắng; 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh.

(Đặc điểm của phong bì niêm phong và các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 23 tháng 02 năm 2021).

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- Số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng) do Nguyễn Văn S phạm tội mà có theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0000133 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

- 01 (một) bộ đàm nhãn hiệu Kirisun màu đen, đã qua sử dụng được niêm phong trong phong bì gấp bằng giấy trắng được dán kín, bốn góc được bấm ghim, mặt trước đề “Vụ Nguyễn Văn S” (Đặc điểm của phong bì niêm phong theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hà Trung và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Trung ngày 23 tháng 02 năm 2021).

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S: số tiền 14.829.000đ (mười bốn triệu tám trăm hai mươi chín nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0000133 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Trung;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hà Trung;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hà Trung;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đào Văn Nam